

Bản án: 03/2021/HSST
Ngày : 12/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông BÙI NGỌC HÀ;

2/. Bà LÊ THỊ CHUNG.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông PHẠM BÁ CƯỜNG HUY - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** ông PHẠM QUANG TUYÊN - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 01 năm 2021. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐ-HSST ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VÒONG HỮU T (Tên gọi khác: Lý Tài)**. Sinh ngày 14 tháng 3 năm 1993. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 3/4, thôn 9, xã T, huyện D, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: Lớp 8/12. Con ông: Vòong P (đã chết); Con bà: Lê Thị Mai T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1995; Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2014, hiện vợ, con bị cáo trú tại: số 26 Huỳnh Thúc Kháng, tổ dân phố 13, thị trấn D, huyện D, Lâm Đồng. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt ngày 23/8/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện D, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vòong Hữu T là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015, vào tối ngày 22/08/2020 T có tìm gặp một người tên Ty (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thị trấn Di Linh để mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng nhằm mục đích đem về nhà tại Thôn 9, xã T, huyện D cất giấu, sử dụng. Sau khi mang về nhà T có sử dụng một phần, số còn lại T cất giấu trong bịch nilon hàn kín để trong hộp kim loại ở góc nhà. Đến trưa ngày 23/08/2020, Nguyễn Đăng Q (SN 1997, TT: Tổ 2, thị trấn D), K' (SN 2000, TT: thôn 2, xã T, huyện D) là 02 đối tượng nghiện ma túy đến nhà T chơi, thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy Tài đã sử dụng trước đó để trên bàn uống nước, bên trong còn chứa ma túy nên Q và K' lấy sử dụng hết. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1490/GĐ-PC09 ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu chất ở dạng tinh thể màu trắng trong, đựng trong 01 gói nilon thu giữ của Vòng Hữu T, được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,3178 gam là chất Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 25/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Lâm Đồng truy tố Vòng Hữu T, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vòng Hữu T không thắc mắc hay khiếu nại gì về Kết luận của Cơ quan giám định nói trên và khai nhận, vào tối ngày 22/8/2020 bị cáo đã có hành vi mua 01 gói Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng của một người Ty (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thị trấn D, huyện D, Lâm Đồng mang về cất giấu tại nhà Tài, đến chiều ngày hôm sau, khi bị cáo đang tàng trữ số ma túy nói trên ở nhà thì Công an huyện D, Lâm Đồng kiểm tra, phát hiện và lập Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai trong quá trình điều tra, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo tàng trữ 0,3178 gam chất Methamphetamine, là chất ma túy, với mục đích để sử dụng, có đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vòng Hữu Tài phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 và điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Vòng Hữu T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện D, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Vòng Hữu T: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2015 nên biết rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy, trong đó có chất Methamphetamine, một loại ma túy tổng hợp, là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua và tàng trữ 0,3178 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây

mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vòong Hữu T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm đối với bị cáo được quy định tại điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trong vụ án này còn có các đối tượng Nguyễn Đăng Q , K’ là 02 đối tượng sử dụng ma túy chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện D đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không xem xét trách nhiệm hình sự trong bản án này.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo tàng trữ ma túy với khối lượng 0,3178 gam Methamphetamine. Không thuộc tình tiết định khung tăng nặng nào được quy định tại điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt nào theo quy định tại điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được bị cáo có thu nhập gì từ việc Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có: Hai phong bì đã được niêm phong, trong đựng vật chứng còn lại sau giám định và bao gói vật chứng trước khi giám định; 01 hộp kim loại màu tím là dụng cụ tàng trữ ma túy; 01 dụng cụ sử dụng ma túy, xét các vật chứng này là chất cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Vòong Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vòong Hữu T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2020.

[3]. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu để tiêu hủy 02 phong bì đã niêm phong, đựng vật chứng còn lại sau giám định và bao gói vật chứng trước khi giám định; 01 hộp kim loại màu tím và 01 dụng cụ sử dụng ma túy.

(Các vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2020 giữa Công an huyện D và Chi cục thi hành án dân sự huyện D).

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Thi hành án huyện D;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu án văn, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đồng